

QUY CHẾ CUỘC ĐẦU GIÁ

Lô 02: VTTB, dụng cụ có chứa chất thải nguy hại CTNH

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024;

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 Quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài Chính Quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 153/2025/HĐ-PTC2-LSSG ngày 12/11/2025 giữa Công ty Truyền tải điện 2 và Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn;

Căn cứ hồ sơ pháp lý của tài sản đấu giá.

Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn ban hành Quy chế cuộc đấu giá gồm các điều khoản sau:

Điều 1. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, nơi có tài sản, giấy tờ pháp lý của tài sản

1. Tài sản đấu giá: Lô 2: VTTB, dụng cụ có chứa chất thải nguy hại CTNH của Công ty Truyền tải điện 2, chi tiết theo Phụ lục đính kèm quy chế cuộc đấu giá này.

2. Giá khởi điểm: 326.162.105 đồng (Bằng chữ: Ba trăm hai mươi sáu triệu, một trăm sáu mươi hai nghìn, một trăm lẻ năm đồng). Giá khởi điểm chưa bao gồm thuế GTGT.

3. Đơn vị có tài sản đấu giá tại: Số 220 - Nguyễn Văn Linh, Phường Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

4. Giấy tờ pháp lý của tài sản: Lô VTTB, TSCĐ, dụng cụ hỏng thanh lý năm 2025 của Công ty Truyền tải điện 2 đã được cấp có thẩm quyền cho phép bán thanh lý.

Điều 2. Tham khảo hồ sơ mời tham gia đấu giá

Cá nhân, tổ chức có thể tham khảo hồ sơ mời tham gia đấu giá miễn phí tại:

a) Trang thông tin đấu giá trực tuyến: lacvietauction.vn;

b) Cổng đấu giá tài sản quốc gia (Trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản) - dgts.moj.gov.vn;

c) Trang điện tử của công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn: daugialamson.com;

d) Trụ sở công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn: 111A Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh.

Điều 3. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; Thời gian, địa điểm xem tài sản; Thời gian điểm danh; Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá; Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

1. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

a) Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá từ 07 giờ 30 phút ngày 14/11/2025 đến 16 giờ 30 phút ngày 25/11/2025 (trong giờ làm việc) tại: Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>, Điện thoại: 0765.325215.

b) Thời gian, địa điểm, đăng ký tham gia đấu giá và tiếp nhận nhận hồ sơ tham gia đấu giá từ 07 giờ 30 phút ngày 14/11/2025 đến 16 giờ 30 phút ngày 25/11/2025 (trong giờ làm việc) tại: Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>, Điện thoại: 0765.325215/0981.192808.

Trong trường hợp khách hàng có vướng mắc khó khăn gì trong quá trình đăng ký, nộp hồ sơ trực tuyến thì khách hàng liên hệ trực tiếp với Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn để được hướng dẫn cụ thể chi tiết. Số điện thoại liên hệ: 076532.5215/0981.192808; 0386129606; 028.22455120.

2. Người tham gia đấu giá xem tài sản đấu giá trực tuyến hoặc xem tài sản trực tiếp theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá này. Thời gian và địa điểm xem tài sản trực tiếp từ 07 giờ 30 phút ngày 19/11/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 26/11/2025 (trong giờ làm việc) tại các kho: Quảng Trị, Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi.

- Việc xem tài sản không là điều kiện bắt buộc đối với người tham gia đấu giá, do đó khách hàng tự chịu trách nhiệm về việc hiểu rõ các tính chất, đặc điểm, số lượng và chất lượng tài sản đấu giá, chấp nhận hiện trạng thực tế của tài sản (tài sản có sao bán vậy), các thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại về tài sản đấu giá và thông tin liên quan đến tài sản đấu giá trong phiên đấu giá hoặc sau khi phiên đấu giá kết thúc sẽ không được giải quyết. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc xem tài sản do khách hàng tự chi trả. Các khách hàng không đi xem tài sản đấu giá được coi là đã chấp nhận hiện trạng thực tế của tài sản (tài sản có sao bán vậy) và không có quyền khiếu kiện khiếu nại về tài sản đấu giá (Số điện thoại liên hệ xem tài sản: 0934.890652).

- Trong trường hợp không liên hệ được số điện thoại nêu trên, khách hàng phải thông báo ngay bằng điện thoại cho Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn để được hỗ trợ (Số điện thoại liên hệ: 0938.792122)

3. Thời gian điểm danh: Người đủ điều kiện tham gia đấu giá có trách nhiệm truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh việc tham dự phiên đấu giá trong khoảng thời gian: Bắt đầu từ 14 giờ 45 phút đến 15 giờ 15 phút ngày 28/11/2025. Trường hợp người đủ điều kiện tham gia đấu giá không truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh theo thời gian quy định trong Quy chế cuộc đấu giá này thì được coi là không tham dự phiên đấu giá quy định tại điểm a khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản năm 2016, trừ trường hợp bất khả kháng.

4. Thời gian, địa chỉ tổ chức phiên đấu giá: Vào lúc từ 14 giờ 45 phút đến 15 giờ 15 phút ngày 28/11/2025 tại địa chỉ Trang đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>.

5. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Người đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến hợp lệ và nộp tiền đặt trước cho công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp pháp luật có quy định về điều kiện khi tham gia đấu giá trực tuyến thì người tham gia đấu giá phải đáp ứng điều kiện đó.

a) Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

- Những người không thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật số 37/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản và có các giấy tờ sau:

- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- + Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá là Tổ chức/đơn vị đăng ký tham gia đấu giá phải đang hoạt động hợp pháp, không trong tình trạng giải thể, phá sản, đang làm thủ tục giải thể hoặc đã dừng, tạm ngừng hoạt động;
- + Giấy phép vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại. Trong giấy phép vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại phải có vùng xử lý phù hợp với lô tài sản đang thanh lý và phải có các mã chất thải nguy hại (CTNH) liên quan đến tài sản thanh lý (theo phụ lục đính kèm) như sau: 17 03 04; 16 01 13; 16 01 03; 16 01 12; 19 02 05; 19 02 06; 11 04 02; Giấy phép vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại phải còn hiệu lực trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày đăng ký tham gia đấu giá.

+ Đối với trường hợp khi 02 tổ chức, cá nhân có liên kết chuyển giao CTNH yêu cầu phải có các giấy tờ sau: Văn bản chấp thuận của cơ quan cấp giấy phép môi trường đồng ý về việc liên kết, thu gom, xử lý CTNH; Hợp đồng liên kết còn hiệu lực tối thiểu 03 tháng kể từ ngày mở cuộc đấu giá

- Riêng đối với Lô 2: Vật tư thuộc danh mục chất thải nguy hại. Yêu cầu đối với người mua được tài sản:

+ Lập phương án và kế hoạch tiếp nhận, chuyển giao CTNH. Trong đó, nêu chi tiết cách thức tổ chức tiếp nhận, vận chuyển, xử lý đối với từng chủng loại, khối lượng CTNH tương ứng với danh mục cụ thể CTNH có trong đợt chuyển giao và gửi cho Chủ nguồn thải xem xét, thông qua trước khi nhận bàn giao tài sản trúng đấu giá;

+ Phương tiện vận chuyển CTNH là phương tiện đã được cấp phép và phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo Điều 37 Thông tư 02/2022/TT-BTNMT;

+ Chủ cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý CTNH hoặc đơn vị thực hiện vận chuyển CTNH phát hành một bộ chứng từ CTNH theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT mỗi khi thực hiện một lần tiếp nhận CTNH, không dùng chung chứng từ CTNH cho các lô CTNH được tiếp nhận từ các Chủ nguồn thải khác nhau, kê cả trường hợp thực hiện việc vận chuyển trên cùng một phương tiện. Chủ cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý CTNH hoặc đơn vị thực hiện vận chuyển CTNH phải thống nhất với Chủ nguồn thải để kê khai đầy đủ thông tin vào chứng từ CTNH theo đúng nội dung hợp đồng và quy định trong các Giấy phép môi trường liên quan;

+ Chủ cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý CTNH gửi trả Liên số 4 chứng từ CTNH cho Chủ nguồn thải trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc xử lý CTNH. Sau 06 tháng, kể từ ngày chuyển giao CTNH, nếu Chủ nguồn thải không nhận được 02 liên cuối cùng của chứng từ CTNH mà không có lý do hợp lý bằng văn bản từ tổ chức tiếp nhận CTNH thì Chủ nguồn thải báo cáo cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường cấp tỉnh hoặc Bộ Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Người đăng ký tham gia đấu giá truy cập vào Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến có địa chỉ tên miền <http://lacvietauction.vn> và làm theo hướng dẫn để tham khảo hồ sơ mời tham gia đấu giá, để đăng ký tham gia đấu giá hoặc tải hồ sơ mời tham gia đấu giá, hoàn thiện hồ sơ tham gia đấu giá (hồ sơ có đầy đủ các thành phần được quy định tại Quy chế cuộc đấu giá này). Sau 16 giờ 30 phút, ngày 25/11/2025, các trường hợp hồ sơ đấu giá ghi nhận trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến không hợp lệ;

Điều 4. Hồ sơ tham gia đấu giá nộp trực tuyến gồm có

Cá nhân, tổ chức tạo tài khoản truy cập và đăng ký tham gia đấu giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn> phải hoàn thiện đầy đủ các thông tin theo hướng dẫn, cụ thể như sau:

Đối với tổ chức:

- ✓ Tên tổ chức;
- ✓ Tên đăng nhập; Mật khẩu;
- ✓ Số điện thoại liên hệ;
- ✓ Địa chỉ email liên hệ;
- ✓ Tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức; Chức vụ;
- ✓ Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế; ngày cấp (lần đầu); nơi cấp (lần đầu) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- ✓ Địa chỉ trụ sở;
- ✓ Tải lên Trang thông tin đấu giá trực tuyến văn bản (định dạng đuôi .PDF; .DOC; .DOCX) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương của tổ chức; Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ Chiếu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức;
- ✓ Giấy phép vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại/Đối với trường hợp khi 02 tổ chức, cá nhân có liên kết chuyển giao CTNH yêu cầu phải Scan các giấy tờ sau: Văn bản chấp thuận của cơ quan cấp giấy phép môi trường đồng ý về việc liên kết, thu gom, xử lý CTNH; Hợp đồng liên kết còn hiệu lực tối thiểu 03 tháng kể từ ngày mở cuộc đấu giá;
- ✓ Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu);
- ✓ Thông tin tài khoản ngân hàng nhận lại tiền đặt trước của tổ chức tham gia đấu giá trong trường hợp không trúng đấu giá.

c) Lưu ý:

- ✓ Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin đã đăng ký, tài liệu đăng tải lên Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>. Trường hợp cá nhân, tổ chức cung cấp

thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tài khoản, tham dự phiên đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

✓ Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng và bảo mật tài khoản, mật khẩu truy cập trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>. Trường hợp bị mất hoặc phát hiện tài khoản của mình đang bị sử dụng trái phép thì phải thông báo ngay cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

✓ Mọi sự điều chỉnh giấy tờ, hồ sơ của người đăng ký tham gia đấu giá chỉ được xem xét giải quyết nếu thời hạn tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá chưa kết thúc.

Trong trường hợp khách hàng có vướng mắc khó khăn gì trong quá trình đăng ký, nộp hồ sơ trực tuyến thì khách hàng liên hệ trực tiếp với Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn để được hướng dẫn cụ thể chi tiết. Số điện thoại liên hệ: 076532.5215/0981.192808; 0386129606; 028.22455120.

Điều 5. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước

1. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: 100.000 đồng/ 01 bộ hồ sơ.

Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: Nộp vào tài khoản theo hướng dẫn sau:

- Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn
- Số tài khoản 6460201005069 tại Agribank Tân Phú.
- Nội dung nộp: *Họ tên /Tên tổ chức (Số CMND/CCCD/HC/ĐKKD) nộp tiền phí hồ sơ: Lô 2 của Công ty Truyền Tài Điện 2.*

2. Số tiền đặt trước: 65.000.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu mươi lăm triệu đồng*).

3. Thời gian, hình thức nộp tiền đặt trước: Từ 07 giờ 30 phút ngày 14/11/2025 đến 16 giờ 30 phút ngày 25/11/2025. Hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn theo hướng dẫn như sau:

- ✓ Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn.
- ✓ Số tài khoản: 6460201019641 mở tại Ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – CN Tân Phú.
- ✓ Nội dung nộp tiền: *“Tên tổ chức” nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá Lô 2 của Công ty Truyền tài điện 2”.*

Lưu ý đối với người tham gia đấu giá:

- ✓ Không được nộp tiền đặt trước thay cho người tham gia đấu giá khác.
- ✓ Số tiền đặt trước hợp lệ căn cứ vào thời gian báo có trên tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn, không căn cứ vào thời gian chuyển tiền trên giấy nộp tiền của khách hàng. Tiền đặt trước đến tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn sau 16 giờ 30 phút của ngày hết hạn nộp tiền đặt trước (ngày 25/11/2025) mặc nhiên được coi là không hợp lệ, không đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá.
- ✓ Người tham gia đấu giá nộp không đúng số tài khoản, không ghi rõ nội dung chuyển tiền theo hướng dẫn nộp tiền đặt trước đều được coi là không hợp lệ.
- ✓ Phí chuyển tiền đặt trước và nhận lại tiền đặt trước do người tham gia tham gia đấu giá chịu.

Điều 6. Hình thức đấu giá và phương thức đấu giá tài sản

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến.
2. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

Điều 7. Bước giá

1. Bước giá cố định: 1.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một triệu đồng*)/01 bước giá;
2. Giá trả hợp lệ: là người tham gia đấu giá đầu tiên phải trả ít nhất bằng giá khởi điểm, người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả giá trước liền kề đã trả ít nhất 01 bước giá;

Điều 8. Trình tự thực hiện phiên đấu giá

1. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đăng tải, thông báo công khai Quy chế cuộc đấu giá, kèm theo danh mục tài sản, hình ảnh tài liệu liên quan đến tài sản (nếu có) trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến. Cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá phải đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ tại Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn và trang đấu giá trực tuyến: **lacvietauktion.vn**, nộp tiền đặt trước theo quy định tại Thông báo, Quy chế cuộc đấu giá này.

2. Người đăng ký tham gia đấu giá trên trang thông tin đấu giá trực tuyến được hướng dẫn đăng ký một tài khoản truy cập thông qua địa chỉ thư điện tử đăng ký. Người đăng ký tham gia đấu giá sử dụng tài khoản truy cập để được hướng dẫn cách thức nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến, nộp tiền đặt trước thông qua các hình thức thanh toán trực tuyến, cách thức tham gia đấu giá, trả giá và các nội dung cần thiết khác khi tham gia cuộc đấu giá trực tuyến trên trang thông tin đấu giá trực tuyến.

3. Người tham gia đấu giá nộp hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước hợp lệ thì được sử dụng tài khoản truy cập để tham dự phiên đấu giá theo Quy chế cuộc đấu giá.

4. Người đủ điều kiện tham gia đấu giá có trách nhiệm truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh việc tham dự phiên đấu giá theo thời gian quy định trong Quy chế cuộc đấu giá. Người đủ điều kiện tham gia đấu giá trả giá theo mã số riêng.

5. Trường hợp người đủ điều kiện tham gia đấu giá không truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh theo thời gian quy định trong Quy chế cuộc đấu giá thì được coi là không tham dự phiên đấu giá quy định tại điểm a khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản, trừ trường hợp bất khả kháng.

6. Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình và thực hiện việc trả giá theo phương thức trả giá lên trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá) đã được công bố. Trường hợp người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trong khoảng thời gian 01 phút trước thời điểm kết thúc phiên đấu giá thì thời gian trả giá được gia hạn thêm 03 phút sau thời điểm kết thúc phiên đấu giá.

7. Cách thức tiến hành đấu giá: Người tham gia đấu giá nhập giá trả vào giao diện trả giá và xác nhận giá trả. Người tham gia đấu giá có thể trả giá nhiều lần trong thời gian đấu giá. Phiên đấu giá kết thúc khi hết thời gian đấu giá.

8. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công đấu giá viên điều hành phiên đấu giá trên trang thông tin đấu giá trực tuyến. Tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá, việc xác định người trúng đấu giá là người có mức trả giá cao nhất (không

thấp hơn giá khởi điểm) được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận. Trường hợp kết thúc thời gian đấu giá, có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì người có thời gian trả giá trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận là người trúng đấu giá.

9. Đấu giá viên được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến căn cứ kết quả xác định người trúng đấu giá công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc.

10. Kết quả cuộc đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia hoặc trang thông tin đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ thư điện tử của người tham gia đấu giá đã đăng ký với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Trường hợp đấu giá tài sản theo phương thức trả giá lên, khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá cao nhất và ít nhất bằng giá khởi điểm thì tài sản được bán cho người đó.

Điều 9. Quyền và trách nhiệm của người tham gia đấu giá:

1. Quyền của người tham gia đấu giá:

a. Được tham dự phiên đấu giá trực tuyến nếu đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định;

b. Được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến Tài sản đấu giá;

c. Được trả lại tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá trực tuyến nếu không trúng đấu giá và không vi phạm quy định thuộc trường hợp không được nhận lại khoản tiền đặt trước;

d. Được từ chối tham gia đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai. Việc từ chối tham gia đấu giá được thể hiện bằng văn bản và được gửi về tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trước ngày phiên đấu giá được tổ chức.

2. Trách nhiệm của người tham gia đấu giá:

a. Chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế cuộc đấu giá và các quy định khác của pháp luật;

b. Nộp tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá và nộp khoản tiền đặt trước theo quy định tại thông báo, quy chế cuộc đấu giá;

c. Cung cấp thông tin, tài liệu hợp lệ, chính xác, trung thực để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

d. Người tham gia đấu giá phải đảm bảo trang thiết bị khi tham gia đấu giá; chịu trách nhiệm trong trường hợp hệ thống mạng của mình gặp sự cố dẫn đến không thể tham gia đấu giá, trả giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không chịu trách nhiệm trong những trường hợp lỗi không phải do hệ thống đấu giá trực tuyến gây ra;

đ. Trong thời gian diễn ra phiên đấu giá trực tuyến (tính từ thời gian bắt đầu phiên đấu giá đến thời gian kết thúc phiên đấu giá) người tham gia đấu giá phải đăng nhập vào Trang thông tin đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn và truy cập vào phiên đấu giá. Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham gia trả giá thì trong vòng 24 giờ phải báo cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và Người có tài sản và phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc;

e. Không được từ chối tham gia đấu giá khi đã được xét tư cách của người tham gia đấu giá (trừ trường hợp bất khả kháng). Nếu từ chối tham gia đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật

Điều 10. Thông báo kết quả phiên đấu giá

1. Ngay sau khi có kết quả đấu giá trực tuyến, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thông báo kết quả đấu giá cho người trúng đấu giá.

2. Thông báo ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận mã khách hàng trúng đấu giá, giá khởi điểm của tài sản đấu giá, giá trúng đấu giá.

Điều 11. Quyền và trách nhiệm của người trúng đấu giá

1. Quyền của người trúng đấu giá:

a. Được yêu cầu Người có tài sản ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật;

b. Các quyền khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định khác của pháp luật.

2. Trách nhiệm của người trúng đấu giá:

a. Ký biên bản đấu giá theo quy định;

b. Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá với Người có tài sản đấu giá;

c. Thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho Người có tài sản theo quy định tại Quy chế này hoặc theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật có liên quan;

d. Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định khác của pháp luật.

Điều 12. Biên bản đấu giá

1. Biên bản đấu giá trực tuyến ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá, thời điểm kết thúc phiên đấu giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá, người trúng đấu giá. Diễn biến của phiên đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận được trích xuất, có xác nhận của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản vận hành trang thông tin đấu giá trực tuyến và đính kèm biên bản đấu giá.

2. Biên bản đấu giá phải được lập tại thời điểm kết thúc việc trả giá và có chữ ký của đấu giá viên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến, người ghi biên bản, người có tài sản đấu giá.

Biên bản đấu giá được gửi vào địa chỉ Email của người trúng đấu giá sau khi kết thúc phiên đấu giá. Người trúng đấu giá có trách nhiệm in biên bản đấu giá, ký tên và gửi về Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

Người trúng đấu giá không ký biên bản và nộp lại biên bản đấu giá đã ký cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong thời hạn nêu trên được coi là từ chối ký biên bản đấu giá và coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá, khoản tiền đặt trước của người này không được hoàn trả và được nộp vào ngân sách của người có tài sản đấu giá.

Điều 13. Dừng, hủy phiên đấu giá tài sản trước khi tổ chức phiên đấu giá

Dừng hoặc hủy phiên bán đấu giá trước khi tổ chức phiên đấu giá do có khiếu nại, thủ tục, quy trình đấu giá không đúng theo quy định, văn bản dừng hoặc hủy phiên bán đấu giá theo quy định của pháp luật thì Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn sẽ hoàn trả lại khách hàng toàn bộ số tiền bán hồ sơ, tiền đặt trước trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày có thông báo dừng hoặc hủy phiên bán đấu giá. Trong trường hợp này các bên tham gia không có ý kiến gì và không có trách nhiệm bồi thường cho nhau.

Điều 14. Xử lý trường hợp phát sinh do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến

1. Trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khiến phiên đấu giá không bắt đầu được, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dừng phiên đấu giá trực tuyến và thông báo ngay cho người có tài sản quyết định thời gian đấu giá lại.

2. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản hủy kết quả đấu giá trực tuyến trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khiến người tham gia đấu giá không thể trả giá, trả giá hợp lệ nhưng không được hệ thống ghi nhận hoặc ghi nhận sai thời gian trả giá sau khi phiên đấu giá bắt đầu và thông báo cho người có tài sản biết để quyết định thời gian đấu giá lại.

3. Trường hợp phiên đấu giá không tổ chức được thì cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức phiên đấu giá.

Điều 15. Các trường hợp vi phạm không nhận lại tiền đặt trước

Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

1. Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

Lưu ý: Thuật ngữ “không tham dự phiên đấu giá” được hiểu là người tham gia đấu giá không truy cập vào phiên đấu giá hiển thị trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá) theo Điều 03 Quy chế cuộc đấu giá này.

2. Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại Điều 21 Quy chế này.

3. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá.

4. Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 23 của Quy chế này.

5. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 24 của Quy chế này.

Xử lý tiền đặt trước: Theo quy định Điều 39 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024.

Tiền đặt trước của người tham gia đấu giá vi phạm Khoản 6 Điều Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024 thuộc về người có tài sản đấu giá. Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm chuyển tiền đặt trước của khách hàng vi phạm vào tài khoản của người có tài sản đấu giá.

Điều 16. Rút lại giá đã trả

1. Trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá), nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá xác nhận công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó. Trường hợp người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trong khoảng thời gian 01 phút trước thời điểm kết thúc phiên đấu giá thì thời gian trả giá được gia hạn thêm 03 phút sau thời điểm kết thúc phiên đấu giá.

2. Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham dự phiên đấu giá và mất tiền đặt trước.

Điều 17. Từ chối kết quả trúng đấu giá

1. Kết thúc thời gian trả giá, màn hình Người trúng đấu giá sẽ hiển thị nút “Chấp nhận” hoặc “Từ chối” kết quả trúng đấu giá và đồng hồ đếm ngược 05 phút. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Chấp nhận” hoặc không bấm nút nào trong vòng 05 phút, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá đồng ý với kết quả đấu giá.

2. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Từ chối” trong vòng 05 phút đếm ngược, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá và xét giá trả liền kề. Nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá, hệ thống sẽ gửi thông báo về quyền trúng đấu giá trên màn hình của người trả giá liền kề có thời gian trả giá sớm nhất. Nếu người trả giá liền kề đó đồng ý mua tài sản đấu giá thì họ phải bấm vào nút “Chấp nhận”. Trường hợp người trả giá liền kề đó không bấm “Chấp nhận” hoặc không thao tác trên hệ thống. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản gửi email tới người đó. Nếu người đó bấm vào đường liên kết “chấp nhận mua tài sản đấu giá” đính kèm email trong vòng 24 giờ kể từ khi kết thúc thời gian trả giá, thì người đó sẽ là Người trúng đấu giá. Biên bản đấu giá và các tài liệu khác sẽ được gửi cho Người trúng đấu giá với giá liền kề. Nếu người trả giá liền kề không bấm vào đường liên kết “chấp nhận mua tài sản đấu giá” đính kèm email trong thời gian quy định trên thì coi như là không chấp nhận mua tài sản đấu giá.

3. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì phiên đấu giá không thành. Người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá sẽ không bị mất tiền đặt trước.

Điều 18. Thời gian, địa điểm, phương thức thanh toán tiền mua tài sản, giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, bàn giao tài sản

1. Thời gian, phương thức thanh toán tiền mua tài sản:

a) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thông báo kết quả đấu giá của Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn (trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn thông báo kết quả đấu giá bằng văn bản cho Công ty Truyền Tải Điện 2 theo đúng quy định pháp luật) thì Công ty Truyền Tải Điện 2 và người trúng đấu giá ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Hợp đồng mua bán tài sản được ký giữa Công ty Truyền Tải Điện 2 và người trúng đấu giá;

b) Người mua tài sản phải thanh toán 01 lần đầy đủ số tiền mua tài sản vào tài khoản của Công ty Truyền tải điện 2 (Sau khi trừ đi số tiền đặt trước tại Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn) trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hợp đồng mua bán tài sản có hiệu lực. Trường hợp người mua được tài sản thanh toán chậm theo tiến độ quy định trong hợp đồng mua bán tài sản, người mua tài sản bị xem là đơn phương huỷ bỏ Hợp đồng, đồng thời bị coi là từ chối kết quả trúng đấu giá và được xử lý theo quy định của Quy chế cuộc đấu giá này và các quy định pháp luật hiện hành.

1. Giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá

a) Kết quả đấu giá tài sản là căn cứ để các bên ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;

b) Công ty Truyền tải điện 2 và người trúng đấu giá ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;

c) Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024 hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan;

d) Trình tự, thủ tục, thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thời hạn, địa điểm bàn giao tài sản, giấy tờ của tài sản:

a) Thời hạn giao tài sản: Trong thời hạn 07 ngày, Công ty Truyền Tải Điện 2 giao tài sản cho người trúng đấu giá kể từ ngày người trúng đấu giá nộp đủ số tiền trúng đấu giá cho Công ty Truyền Tải Điện 2. Trong trường hợp đặc biệt, thời hạn giao tài sản có thể kéo dài hơn, Công ty Truyền Tải Điện 2 có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn và người mua tài sản biết;

Việc bàn giao tài sản phải được lập thành văn bản và kể từ thời điểm này người trúng đấu giá có trách nhiệm bảo quản, vận chuyển, xử lý môi trường, xử lý chất thải nguy hại (nếu có)... theo đúng quy định của pháp luật.

b) Địa điểm bàn giao tài sản tại: Tại các kho: Quảng Trị, Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi.

c) Nếu Công ty Truyền tải điện 2 giao tài sản chậm so với thời gian quy định hoặc giao thiếu, không giao được tài sản cho người trúng đấu giá thì công ty Truyền tải điện 2 phải chịu trách nhiệm trực tiếp với người trúng đấu giá theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Nghĩa vụ và quyền lợi của người mua được tài sản đấu giá

1. Nghĩa vụ của người mua được tài sản:

a) Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và thanh toán tiền mua tài sản đấu giá đúng quy định;

b) Cam kết đã tìm hiểu các thông tin về nguồn gốc pháp lý của tài sản, đã tham khảo hồ sơ của tài sản đấu giá và trực tiếp xem tài sản;

c) Chịu mọi chi phí bốc dỡ vận chuyển tài sản sản ra khỏi nơi bàn giao và phải đảm bảo an toàn cho con người và thiết bị của Công ty Truyền tải điện 2;

d) Trong quá trình giao nhận tài sản phải thực hiện đúng các quy định quản lý Công ty Truyền tải điện 2;

đ) Chịu các loại thuế chuyển quyền sở hữu, sử dụng, lệ phí và chi phí khác có liên quan đến tài sản đấu giá (nếu có);

e) Người mua tài sản bán đấu giá tiếp nhận hàng hóa và phải xử lý phần CTNH đúng quy định và kịp thời, đảm bảo tuân thủ Luật bảo vệ môi trường, và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan (đối với lô tài sản có chứa CTNH);

g) Được quy định tại các điều khoản khác của pháp luật có liên quan.

2. Quyền của người mua được tài sản:

a) Yêu cầu Công ty Truyền tải điện 2 ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và được Công ty Truyền tải điện 2 cung cấp giấy tờ về nguồn gốc tài sản, hóa đơn (nếu có);

b) Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá theo quy định.

Điều 20. Xử lý các vấn đề phát sinh trong phiên đấu giá của đấu giá viên

1. Đấu giá viên trực tiếp điều hành phiên đấu giá có các quyền sau:

a) Truất quyền tham dự phiên đấu giá của người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

b) Dừng phiên đấu giá khi phát hiện có hành vi thông đồng, dìm giá hoặc gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá và thông báo cho tổ chức đấu giá tài sản;

c) Dừng phiên đấu giá khi phát hiện người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm nội quy phòng đấu giá hoặc các phạm vi khác làm ảnh hưởng đến tính trung thực của kết quả đấu giá.

2. Việc xử lý các vấn đề phát sinh ngoài các quy định trên trong phiên đấu giá do người điều hành đấu giá quyết định (sau khi đã tham khảo ý kiến của người có tài sản).

Điều 21. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo các quy định tại Quy chế này. Các vấn đề trong quy chế không quy định thì tranh chấp giữa các bên sẽ

được giải quyết theo quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc hội về việc đấu giá tài sản và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 22. Tổ chức thực hiện

Quy chế cuộc đấu giá đã được niêm yết, công khai theo quy định của pháp luật. Mọi đối tượng tham gia đấu giá có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại bản Quy chế này.

Lưu ý: Quy chế cuộc đấu giá này thay thế cho Quy chế cuộc đấu giá số 153-153-L2-CTNH/2025/QCĐG ngày 13/11/2025 (đã đăng trên Cổng Quốc gia về đấu giá tài sản ngày 14/11/2025: <https://dgts.moj.gov.vn/>)

Nơi niêm yết, công khai:

- Trụ sở Công ty;
- Nơi tổ chức phiên đấu giá;
- Cổng đấu giá tài sản quốc gia;
- Người đăng ký tham gia đấu giá;
- Lưu VP – HS.

Tổng giám đốc



Đấu giá viên. Nguyễn Chí Hiếu

Người đăng ký tham gia đấu giá, người tham gia phiên đấu giá đã được đọc, được giải thích, hiểu rõ, đã đồng ý nhất trí và cam kết chịu trách nhiệm thực hiện những điều khoản quy định tại Quy chế này, Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024 và các quy định khác của pháp luật.

**PHỤ LỤC LÔ VẬT TƯ THIẾT BỊ, DỤNG CỤ HỒNG THANH LÝ
NĂM 2025 CÓ CHỨA CTNH**

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
A	VTTB			
I	VTTB CÓ CHỨA CTNH			
	XFF - TT2_XFF_Kho thu hồi bán thanh lý (số 5)			
1	Dầu cách điện	Kg	240.3	17 03 04
2	Dây nhôm ACSR 240 mm2	Mét	15.0	11 04 02
3	Dây dẫn ACSR-330/43	Mét	150.0	11 04 02
4	Dây nhôm ACSR 450/56 mm2	Mét	8.0	11 04 02
5	Dây nhôm ACSR 450/21	Mét	334.0	11 04 02
6	Rơ-le quá dòng REF 543	Cái	3.0	160113
7	Rơ le quá dòng 7SJ 602	Cái	2.0	160113
8	Rơ le bảo vệ quá dòng P14	Cái	4.0	160113
9	Rơ le bảo vệ quá dòng P14	Cái	1.0	160113
10	Rơ le tần số 7WR6000	Cái	1.0	160113
11	Biến dòng điện 24kV các loại	Cái	3.0	170304
12	Biến dòng điện 24kV các loại	Cái	3.0	170304
13	Biến dòng điện 24kV các loại	Cái	3.0	170304
14	Biến dòng điện 110kV 0SKF650	Cái	2.0	170304
15	Máy biến dòng điện 110kV	Cái	3.0	170304
16	Máy biến dòng điện 110kV	Cái	3.0	170304
17	Máy biến dòng điện 110kV	Cái	3.0	170304
18	Máy biến dòng điện 110kV	Cái	3.0	170304
19	Máy biến dòng điện 110kV	Cái	3.0	170304
20	Máy biến dòng điện 110kV	Cái	3.0	170304
21	Biến dòng điện 220kV	Cái	2.0	170304
22	Biến dòng điện 220kV	Cái	3.0	170304
23	Biến dòng điện 220kV	Cái	3.0	170304
24	Biến dòng điện 500kV	Cái	3.0	170304
25	Biến dòng điện 220kV	Cái	1.0	170304
26	Biến điện áp 22 kV	Cái	3.0	170304
27	Biến điện áp 22 kV	Cái	3.0	170304
28	Biến điện áp 35kV	Cái	3.0	170304
29	Biến điện áp 110kV Artech	Cái	1.0	170304
30	Biến điện áp 110kV kiểu CVE 145/650/50	Cái	1.0	170304
31	Biến điện áp 110kV kiểu CVE 145/650/50	Cái	3.0	170304
32	Biến điện áp 110kV kiểu CVE 145/650/50	Cái	3.0	170304
33	Biến điện áp 110kV WN 145N2	Cái	3.0	170304
34	Biến điện áp 110kV WN 145N2	Cái	3.0	170304
35	Biến điện áp 110kV WN 145N2	Cái	3.0	170304
36	Biến điện áp 110kV WN 145N2	Cái	1.0	170304
37	Biến điện áp 220kV	Cái	3.0	170304

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
38	Biến điện áp 220kV	Cái	2.0	170304
39	Biến điện áp 220kV	Cái	3.0	170304
40	Bộ thử cho thùng dầu chính	Cái	1.0	170304
41	Bộ thử cho thùng dầu chính	Cái	1.0	170304
42	Bộ thử silicagen	Cái	4.0	170304
43	Bộ thử cho thùng dầu OLTC	Cái	1.0	170304
44	Bộ thử cho thùng dầu OLTC	Cái	1.0	170304
45	Đầu ghi hình camera	Cái	1.0	160113
46	Đồng hồ áp lực	Cái	4.0	160113
47	Máy điều hòa nhiệt độ	Cái	3.0	160113
XFG - QBI_XFG_Kho thu hồi bán thanh lý (số 3)				
48	Công tơ điện tử	Cái	1.0	160113
49	Đèn cao áp thủy ngân 220VAC 1000W	Cái	22.0	16 01 13
50	ắc quy 12V/100Ah	Bình	1.0	160112
51	ắc quy 12V/100Ah	Bình	1.0	160112
52	Phụ tùng xe ô tô (đã qua sử dụng, KMPC)	Kg	98.0	160103
53	Phụ tùng xe ô tô (đã qua sử dụng, KMPC)	Kg	40.0	160103
54	Đồng hồ đo nhiệt độ cuộn dây MBA	Bộ	1.0	190205
55	Điện thoại hotline	Bộ	1.0	190205
56	Máy điều hòa nhiệt độ	Cái	2.0	160103
57	Máy điều hòa nhiệt độ	Cái	1.0	160103
58	Máy điều hòa nhiệt độ	Cái	1.0	160103
XFH - QTR_XFH_Kho thu hồi bán thanh lý (số 3)				
59	ắc quy 12V	Bình	1.0	160112
60	Block máy điều hòa nhiệt độ 18000 BTU	Cái	3.0	160103
61	Block dàn nóng điều hòa	Cái	2.0	160103
62	Đồng hồ khí SF6	Cái	1.0	190205
XFI - TTH_XFI_Kho thu hồi bán thanh lý (số 3)				
63	Biến điện áp 35kV	Cái	3.0	170304
64	Biến điện áp 35kV	Cái	3.0	170304
65	Inverter 10kW	Bộ	2.0	190205
66	ắc quy Ni-cd 1,2V/300Ah	Bình	1.0	160112
67	Dàn nóng máy điều hòa nhiệt độ	Cái	1.0	160103
68	Dàn nóng máy điều hòa nhiệt độ	Cái	4.0	160103
XFK - DNA_XFK_Kho thu hồi bán thanh lý (số 3)				
69	Dây nhôm ACSR 240 mm2	Mét	35.0	110402
70	Dây nhôm ACSR 330/43 mm2	Mét	640.0	110402
71	Dây nhôm ACSR 330/53 mm2	Mét	3,527.0	110402
72	Dây nhôm ACSR 400/51 mm2	Mét	52.0	110402
73	ắc quy 12V/80Ah loại khô	Bình	2.0	160112
74	Phụ tùng xe ô tô	Lô	1.0	160103
75	Bộ đếm sét	Bộ	2.0	160113

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
76	Bộ đếm sét	Bộ	2.0	160113
77	Bộ đếm sét	Bộ	2.0	160113
78	Bộ đếm sét	Bộ	2.0	160113
79	Bộ đếm sét	Bộ	2.0	160113
80	Bộ đếm sét	Bộ	2.0	160113
81	Bộ đếm sét	Bộ	1.0	160113
82	Bộ đếm sét	Bộ	2.0	160113
83	Bộ đếm sét	Bộ	2.0	160113
84	Đồng hồ khí SF6	Cái	1.0	190205
85	Đồng hồ khí SF6	Cái	1.0	190205
86	Máy điều hòa nhiệt độ 12.000 BTU	Bộ	1.0	160113
87	Máy điều hòa nhiệt độ 12.000BTU	Bộ	2.0	160113
88	Máy điều hòa nhiệt độ 18.000 BTU	Bộ	2.0	160113
89	Máy điều hòa nhiệt độ 24.000BTU	Bộ	8.0	160113
XFL - QNA_XFL_Kho thu hồi bán thanh lý (số 3)				
90	Bộ đếm sét cho chống sét van	Cái	2.0	160113
91	Bộ đếm sét cho chống sét van	Cái	1.0	160113
92	Bộ đếm sét cho chống sét van SC13	Cái	1.0	160113
93	Rơ-le bảo vệ khoảng cách P445	Cái	1.0	160113
94	Rơ-le dòng dầu OLTC	Cái	3.0	160113
95	Biến dòng điện 35kV	Cái	6.0	170304
96	Biến dòng điện 245kV	Cái	1.0	170304
97	Bộ biến đổi quang điện	Cái	1.0	190205
98	Đồng hồ chỉ thị mức dầu	Cái	1.0	190205
99	Bộ thử silicagen	Cái	2.0	170304
100	Phụ tùng máy tời	Kg	7.5	160103
101	Phụ tùng máy tời	Kg	8.0	160103
102	Inverter 220VDC/230VAC	Bộ	1.0	190205
103	Đồng hồ đo mật độ khí SF6	Cái	1.0	190205
104	Máy tính HMI	Bộ	1.0	190205
105	Máy điều hòa nhiệt độ 12.000BTU	Bộ	2.0	160113
106	Máy điều hòa nhiệt độ 24.000BTU	Bộ	2.0	160113
XFM - KTU_XFM_Kho thu hồi bán thanh lý (số 3)				
107	Biến dòng điện 220kV IOSK-245002	Cái	1.0	170304
108	ắc quy 12V001	Bình	1.0	160112
XFN - QNG_XFN_Kho thu hồi bán thanh lý (số 3)				
109	Dầu cách điện OLTC KIXX TRANS I	Lít	300.0	170304
110	Dầu cách điện OLTC KIXX TRANS I	Lít	1,055.0	170304
111	Bộ đếm sét cho chống sét van	Cái	2.0	160113
112	Bộ đếm sét cho chống sét van	Cái	1.0	160113
113	Bộ đếm sét cho chống sét van	Cái	1.0	160113
114	Bộ đếm sét cho chống sét van	Cái	2.0	160113

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
115	Biến điện áp 123kV	Cái	3.0	170304
116	Thiết bị chuyển đổi tín hiệu quang sang điện	Bộ	2.0	160113
117	Inverter các loại	Cái	2.0	190205
118	Inverter các loại	Cái	1.0	190205
119	Inverter 220VDC-220VAC, 50Hz, 3000VA	Bộ	1.0	190205
120	Máy tính HMI	Bộ	1.0	190205
121	Máy tính công nghiệp dùng cho hệ thống điều khiển trên hợp của TBA	Bộ	1.0	190205
122	Máy điều hòa nhiệt độ	Cái	7.0	160113
	XFT - KT2_XFT_Kho VTTB thu hồi			
123	Máy điều hòa nhiệt độ	Cái	1.0	160113
	DỤNG CỤ CHỨA CTNH NĂM 2024			
I	Truyền tải điện Quảng Bình			
1	Modem	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa thanh lý (0.5kg /1cái)	Kg	0.5	
2	Đèn pin Led	Cái	3.0	19 02 05
	Nhựa thanh lý (0.2Kg /1cái)	Kg	0.6	
3	Đèn pin Led cầm tay GUIPIN	Cái	15.0	19 02 05
	Nhựa thanh lý (0.3Kg /1cái)	Kg	4.5	
4	Máy ảnh kỹ thuật số Panasonic	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,2 kg/cái)	Kg	0.2	
5	Máy đo điện trở nổi đất CA 6462 Chauvin Arnoux	Bộ	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (3.5kg/ cái)	Kg	3.5	
6	Máy IC V8	Bộ	2.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0.3kg/ 1 cái)	Kg	0.8	
7	Máy Kenwood TH 261	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0.3kg/ 1 cái)	Kg	0.4	
8	Máy bộ đàm cầm tay Kenwood 5W	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0.3kg/ 1 cái)	Kg	0.4	
9	ICOM V8	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0.3kg/ 1 cái)	Kg	0.4	
10	Máy đo điện trở nổi đất CA 6462 Chauvin Arnoux	Bộ	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (3.5kg/ cái)	Kg	3.5	
11	Máy vi tính xách tay HP 2000	Bộ	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,7 kg/cái)	Kg	0.7	
12	Màn hình máy tính Dell 21.5 inch	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
13	Máy ảnh Cannon SX260HS	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu: (0.4kg/cái)	Kg	0.4	
14	Máy in Laser Risoh SP310DN	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
15	Máy Icom 751A	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0.3kg/ 1 cái)	Kg	0.4	

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
16	Máy Icom 735	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0.3kg/ 1 cái)	Kg	0.4	
17	Máy Icom T3H	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0.3kg/ 1 cái)	Kg	0.4	
18	Máy Kenwood TM241A	Cái	2.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0.3kg/ 1 cái)	Kg	0.8	
19	Đồng hồ vạn năng hiển thị số 1009 Kyoritsu	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,2kg/ cái)	Kg	0.2	
20	Camera IPC A15P+1320SP	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,1kg/ cái)	Kg	0.1	
21	Máy tính xách tay Dell Inspiron 5548 i5	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,7 kg/cái)	Kg	0.7	
22	Máy tính ĐNA: Intel dual-core 3.2 GHz/Ram 2GB/DDR3/HDD250GB SATA/monitor LED 18.5	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1,5 kg/cái)	Kg	1.5	
23	Máy cắt cỏ động cơ xăng Honda GX35	Cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
	Nhôm phế liệu (0.4kg/Cái)	Kg	0.4	
24	Máy cắt cỏ	Cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (4 kg/ Cái)	Kg	4.0	
	Nhựa phế liệu (2 Kg / Cái)	Kg	2.0	
25	Máy cưa cây Stihl	Cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
	Nhôm phế liệu (0.4kg/Cái)	Kg	0.4	
II	Truyền tải điện Quảng Trị			
1	Đồng hồ vạn năng Proskit MT-1820; No: 97069562	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,2 kg/1 cái)	Kg	0.2	
2	Ổ ghi đĩa DVD Asus ZenDrive U9M	Cái	1.0	19 02 06
	Sắt phế liệu (0.1kg/ 1 cái)	Kg	0.1	
3	Bộ máy tính (CPU pentium G4400, màn hình ASUS: VZ 249H)	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1,5 kg/cái)	Kg	1.5	
4	Bộ máy tính (CPU core i3 6100, màn hình compac B191)	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1,5 kg/cái)	Kg	1.5	
5	Bộ máy vi tính (CPU Core i3-9100, màn hình HP P204V)	Bộ	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1,5 kg/cái)	Kg	1.5	
6	Điện thoại để bàn	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.3	
7	Máy tính Laptop Dell core N5301 I7 1165G7	Bộ	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,7 kg/cái)	Kg	0.7	
8	Máy bộ đàm Motorola XIR 6600	Cái	2.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0.4kg/ 1 cái)	Kg	0.4	
9	Bộ máy vi tính (CPU: core i3 7100, màn hình: HP W1707)	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1,5 kg/cái)	Kg	1.5	

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
10	Bộ máy vi tính(CPU: pentium (R) Gold G5500, màn hình: HP)	Bộ	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1,5 kg/cái)	Kg	1.5	
11	Bộ máy vi tính (CPU: Pentium Gold G5500, Màn hình: HP HSTND-5041-E)	Bộ	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1,5 kg/cái)	Kg	1.5	
12	Máy bộ đàm Motorola XIR 6600	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0.3kg/ 1 cái)	Kg	0.4	
13	Máy hút ẩm phổ thông model ED 16B	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (2kg/ 1 cái)	Kg	2.0	
14	Điện thoại cố định	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.3	
15	Máy bộ đàm	Cái	2.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0.3kg/ 1 cái)	Kg	0.8	
16	Máy bộ đàm cầm tay Kenwood 5W	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0.3kg/ 1 cái)	Kg	0.4	
17	Máy bộ đàm cầm tay Kenwood 5W TK2000-M C1110707	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0.3kg/ 1 cái)	Kg	0.4	
18	Máy tính Casio	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,2kg/cái)	kg	0.2	
19	Đồng hồ vạn năng WINAPEX 902	Cái	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (0,1kg/1Cái)	kg	0.1	
	Nhựa phế liệu (0,1kg/1Cái)	kg	0.1	
20	Bàn phím Dell KB216-Black	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,5 kg/Cái)	Kg	0.5	
21	Máy cắt cỏ Honda, UMR435L - Ngoại	Cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (1,2kg/1Cái)	Kg	1.2	
	Nhôm phế liệu (0,2kg/Cái)	Kg	0.2	
22	Máy cắt cành Makita	Cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (1,2kg/1Cái)	Kg	1.2	
	Nhôm phế liệu (0,2kg/Cái)	Kg	0.2	
23	Máy cắt cỏ Honda UMR 435T Thái Lan	Cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (1,2kg/1Cái)	Kg	1.2	
	Nhôm phế liệu (0,2kg/Cái)	Kg	0.2	
24	Máy cưa mini dùng pin DEWALT	Cái	2.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (2kg/1Cái)	Kg	4.0	
25	Máy hút bụi công nghiệp HC- 15- Hiclean	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (2kg/ 1 cái)	Kg	2.0	
III	Truyền tải điện Thừa Thiên- Huế			
1	Máy in Canon	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	
2	Máy vi tính xách tay	Bộ	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,7kg/cái)	kg	0.7	
3	Máy tính bảng 10.2 inch Ipad wifi, 32 GB	Cái	1.0	19 02 06

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
3	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	kg	0.3	19 02 06
4	Máy điện thoại để bàn	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	kg	0.3	
5	Máy vi tính để bàn (Intel Core i3 8100 3.6GHz 6MB, Mainboard Gigabyte H310M, Ram 4GB/2400Mhz, HDD 1TB, Case, nguồn)	Bộ	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.5	
6	Máy điện thoại để bàn Panasonic KX-TGF320CX	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.3	
7	Camera PTZ	Bộ	3.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,4 kg/cái)	Kg	1.2	
8	Bộ máy vi tính	Bộ	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1,5 kg/cái)	Kg	1.5	
9	Máy đọc mã vạch hiệu Honeywell You Jie YJ HP600-1	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
10	Máy ảnh Sony	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,2kg/cái)	Kg	0.2	
11	Máy hút ẩm Fuji	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (2kg/cái)	Kg	2.0	
12	Máy Fax Brother 2840	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
13	Máy điện thoại để bàn Panasonic KX-TGF320CX	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.3	
14	Máy bộ đàm cầm tay Kenwood 5W	Cái	2.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.4	
15	Máy tính xách tay Dell Vostro 3590	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,7kg/cái)	Kg	0.7	
16	Máy bộ đàm cầm tay Kenwood 5W	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.2	
17	Máy bộ đàm ICOM 5W	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.2	
18	Ti vi LED Samsung 32 inch	Cái	1.0	16 01 13
	Nhựa phế liệu (3kg/cái)	Kg	3.0	
19	Đèn năng lượng mặt trời 200W	Cái	2.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (0,1 kg/cái)	Kg	0.2	
20	Cửa máy cầm tay Katsu	Cái	2.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (3 kg/cái)	Kg	6.0	
21	Đèn chiếu sáng di động 500W-220VAC	Cái	3.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (0,15 kg/cái)	Kg	0.5	
22	Máy cưa xích Stihl 180	Cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (1,8kg/cái)	Kg	1.8	
IV	Truyền tải điện Đà Nẵng			
1	Máy in HP Pro M 401 D	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
2	Máy vi tính xách tay hiệu DELL Inspiron 7359 (Intel Core i5 3210@ 2.50GHz, Ram 8.0GB, HDD 500GB)	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,7 kg/cái)	kg	0.7	
3	Máy tính xách tay	cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,7 kg/cái)	kg	0.7	
4	Máy in laser HP 1102W-A4	cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	
5	Máy in laser PUJI XEROX P225D	cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	
6	Khởi CPU (Intel Core i3 6100@ 3.70GHz, Ram 4GB, HDD 1TB) + màn hình	cái	1.0	19 02 06
	Sắt phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	
7	Khởi CPU (Intel Dual Core G4400, Ram 4GB, SSD 120GB)	cái	1.0	19 02 06
	Sắt phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	
8	Máy vi tính (Intel Core J3710@ 1.360 GHz, Ram 2GB, HDD 500GB)	bộ	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1,5 kg/cái)	kg	1.5	
9	Máy tính xách tay Dell- Inspiron i3 7000 series (Intel Core i5-6200U @ 2.30GHz, Ram 4GB, HDD 500GB)	cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,7 kg/cái)	kg	0.7	
10	Điện thoại cố định Panasonic	cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,3 kg/cái)	kg	0.3	
11	Bộ nguồn 220V-AC-110DC- 0,7A	Cái	1.0	19 02 06
	Đồng phế liệu (0,3 kg/cái)	kg	0.3	
	Sắt phế liệu (0,2 kg/cái)	kg	0.2	
12	Bình nước nóng lạnh Sharp	cái	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (2 kg/1 cái)	kg	2.0	
	Đồng phế liệu (0,5 kg/1 cái)	kg	0.5	
13	Máy phát điện 24V/2000VA Hon Da	cái	1.0	19 02 05
	Đồng phế liệu (3 kg/1 máy)	kg	3.0	
	Sắt phế liệu (5 kg/1 máy)	kg	5.0	
14	Bình nước nóng lạnh Sanyo	cái	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (2 kg/1 cái)	kg	2.0	
	Đồng phế liệu (0,5 kg/1 cái)	kg	0.5	
15	Micro chủ tọa - Shure	Cái	3.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (0,1 kg/ cái)	kg	0.3	
16	Máy ảnh Sony 6000	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,1 kg/ cái)	kg	0.1	
17	Ổ cứng gắn ngoài Western 500GB (PASSPORT ULTRA SE 2.5)	Cái	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (0,1 kg/ cái)	kg	0.1	
18	Đèn pha	Cái	2.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (0,2 kg/ cái)	kg	0.4	
19	Máy photocopy Canon IR2520	cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (2 kg/1 cái)	kg	2.0	
	Đồng phế liệu (0,3 kg/cái)	kg	0.3	
20	Máy cưa cầm tay chạy xăng MS 180 Stihl	cái	3.0	17 03 04

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
20	Sắt phế liệu (2kg/1Cái)	kg	6.0	17 03 04
VI	Truyền tải điện Quảng Nam			
1	Máy scan tốc độ cao HP	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	
2	Đèn pha Led 220V-150W	Cái	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (0.1kg/Cái)	Kg	0.1	
3	Máy vi tính PC Pentium DC E2180	Bộ	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1,5 kg/cái)	Kg	1.5	
4	Đèn pha LED 220VAC -200W	Cái	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (0.1kg/1Cái)	Kg	0.1	
5	Máy Fax+ Scan Pana sonic KXMB 1520	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	
6	Đèn LED 400w	Cái	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (0.15kg/1Cái)	Kg	0.2	
7	Bộ đèn pha LED 200W	Cái	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (0.1kg/Cái)	Kg	0.1	
8	Máy sấy công nghiệp 220V - 1000W	Cái	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (0.1kg/1Cái)	Kg	0.1	
9	Dàn âm ly khuếch đại âm thanh BOSTON	Bộ	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (2,2 kg/cái)	Kg	2.2	
10	Bình lọc nước nóng lạnh (San yo)	Cái	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (2kg/1cái)	Kg	2.0	
	Đồng phế liệu (0.5kg/1cái)	Kg	0.5	
11	Máy hút bụi	Cái	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (0.5kg/1cái)	Kg	0.5	
	Đồng phế liệu (0.2kg/1cái)	Kg	0.2	
12	Ampe kìm DC Nhật	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu: (0.1kg/Cái)	Kg	0.1	
13	Đồng hồ vạn năng hiện số 1008	cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu: (0.1kg/Cái)	kg	0.2	
14	Máy cưa STIHL 180 - Đức	cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (2kg/1Cái)	Kg	2.0	
15	Máy cắt cỏ Stihl	cái	2.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (1.2kg/1Cái)	Kg	2.4	
	Nhôm phế liệu (0.2kg/Cái)	Kg	0.4	
16	Máy cưa STIH (MS 250)	Cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (2kg/1Cái)	Kg	2.0	
VI	Truyền tải điện Quảng Ngãi			
1	Máy ảnh KTS Nikon	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,2 kg/1 cái)	kg	0.2	
2	Máy định vị Garmin GPS Map 76	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,2 kg/cái)	kg	0.2	



STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
3	Máy hàn Legi 250A cầm tay	Cái	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (3kg/ cái)	kg	3.0	
4	Đèn pha (Đèn chiếu sáng di động) Phillips – Halolite- Model: QVE135	Cái	2.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (1kg/cái)	kg	2.0	
5	Máy ảnh kỹ thuật số Nikon - Model: COOLPIX S9900 Serial number: 50003008	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,2 kg/1 cái)	kg	0.2	
6	Máy tính bảng 10.2 inch Ipad wifi, 32 GB	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.3	
7	Màn hình máy tính JETEX computer + Màn hình Dell	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
8	Khối CPU Core i5	Cái	1.0	19 02 06
	Sắt phế liệu (1,5kg/cái)	Kg	1.5	
9	Màn hình máy vi tính	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
10	Máy chiếu	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,5kg/1 máy)	Kg	0.5	
11	Máy Scan canon DR -C225	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
12	Máy tính xách tay hiệu DELL	cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,7 kg/cái)	Kg	0.7	
13	Máy vi tính dùng cho thiết bị bay (CPU + màn hình)	Bộ	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
	Sắt phế liệu (1,5kg/cái)	Kg	1.5	
14	Máy vi tính xách tay ASUS Model: S330FA-EY116T-VX	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,7 kg/cái)	Kg	0.7	
15	Máy Scan canon DR -C225	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
16	Máy tính bảng 10.2 inch Ipad wifi, 32 GB	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.3	
17	Máy tính để bàn (CPU + màn hình)	Bộ	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
	Sắt phế liệu (1,5kg/cái)	Kg	1.5	
18	Màn hình máy vi tính	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
19	Máy in laser canon 2900	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
20	Máy Scan canon DR -C225	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
21	Máy Scan HP	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
22	Máy bộ đàm Motorola GP728 (Seri: 201603281129, 201505190640, 201603281163)	cái	3.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0.3kg/ 1 cái)	Kg	1.2	

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
23	Ti vi LCD –LG42”	Cái	1.0	16 01 13
	Nhựa phế liệu (3kg/cái)	Kg	3.0	
24	Màn hình Tivi LG 42inh	Cái	1.0	16 01 13
	Nhựa phế liệu (3kg/cái)	Kg	3.0	
25	Máy laptop hiệu Dell Vostro 15-3568 - XF6C621	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,7 kg/cái)	Kg	0.7	
26	Ti vi Led Samsung 40 inch Full HD (Smart tivi 40K5300)	Cái	1.0	16 01 13
	Nhựa phế liệu (3kg/cái)	Kg	3.0	
27	Đồng hồ vạn năng Kyoritsu 1109S	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu: (0.1kg/Cái)	kg	0.2	
28	Kìm cắt thủy lực S320 Izumi số sê si: 152008	Cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (5kg/cái)	kg	5.0	
29	Đồng hồ ampekim KT203	Cái	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (0,2 kg/ cái)	kg	0.2	
30	Megomét 500V/1000Ω Kyoritsu 3165 (W8138485)	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu: 0.5kg/Cái	kg	0.5	
31	Megomet 500V Kyoritsu 3165 (W8138489)	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0.5kg/Cái)	kg	0.5	
32	Máy đo điện đa năng (Đồng hồ vạn năng) Hioki - Model: DT4256	Cái	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (0,5 kg/cái)	kg	0.5	
33	Máy cắt cỏ Honda GX35	Cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
	Nhôm phế liệu (0.2kg/Cái)	Kg	0.2	
34	Máy cắt cỏ Maruyama BCF500HT-RS	Cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
	Nhôm phế liệu (0.2kg/Cái)	Kg	0.2	
35	Máy cưa cây Stihl MS 250	Bộ	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (2kg/1Cái)	Kg	2.0	
36	Tủ lạnh Toshiba 230 lít	Cái	1.0	16 01 13
	Đồng phế liệu (2kg/tủ)	Kg	2.0	
	Sắt phế liệu (0,5 kg/1 tủ)	Kg	0.5	
37	Máy lọc nước nóng lạnh Sunhouse	Cái	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (2kg/1cái)	Kg	2.0	
	Đồng phế liệu (0.5kg/1cái)	Kg	0.5	
38	Máy phát điện Hon Đa EZ2500	Cái	1.0	19 02 05
	Đồng phế liệu (3kg/1 máy)	Kg	3.0	
	Sắt phế liệu (5kg/1 máy)	Kg	5.0	
39	Máy hàn TIGER TECH ARC200	Cái	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (1kg/ máy)	Kg	1.0	
	Đồng phế liệu (1kg/máy)	Kg	1.0	
40	Máy hút bụi 220V hiệu Hitachi	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (2 kg/máy)	Kg	2.0	

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
41	Máy lọc nước nóng lạnh SAFIA	Cái	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (2kg/1cái)	Kg	2.0	
	Đồng phế liệu (0.5kg/1cái)	Kg	0.5	
VII	Truyền tải điện Kon Tum			
1	Máy ảnh kỹ thuật số HSC 300 Sony	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu: (0.2kg/cái)	Kg	0.4	
2	Máy vi tính bàn Intel Core 2, dual màn hình 17"	Bộ	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
3	Máy cắt cỏ STIHL-FS250	Cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
	Nhôm phế liệu (0.2kg/Cái)	Kg	0.2	
4	Máy cắt cỏ STIHL-FS250	Cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
	Nhôm phế liệu (0.2kg/Cái)	Kg	0.2	
5	Máy cắt cỏ chạy xăng STIHL FS 230	Cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
	Nhôm phế liệu (0.2kg/Cái)	Kg	0.2	
6	Máy cắt cỏ chạy xăng	Cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
	Nhôm phế liệu (0.2kg/Cái)	Kg	0.2	
7	Máy cắt cỏ STIHL-FS250	Cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
	Nhôm phế liệu (0.2kg/Cái)	Kg	0.2	
VIII	Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật 2			
1	Đồng hồ vạn năng Fluke 87V	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,2kg/cái)	kg	0,2	
2	Đèn chiếu sáng sự cố Kentom	Cái	2	19 02 05
	Sắt phế liệu: (01kg/cái)	kg	2	
3	Ampe kim 01.1200.33(Kẹp kim)	cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,5kg/1 cái)	kg	0.5	
4	Cờ lê lực 20-100Nm 34362-2DG Kingtony	Cái	1.0	17 03 04
	Sắt phế liệu (0,5kg/1 cái)	kg	0,5	
IX	Khối cơ quan Công ty			
A	VPCT			
1	Cây nước nóng lạnh	Cái	4.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (2kg/1cái)	Kg	8.0	
	Đồng phế liệu (0.5kg/1cái)	Kg	2.0	
2	Cục nóng điều hòa (TOSHIBA:02 cái; Panasonic:01 cái; Funiki: 01 cái)	Cái	4.0	16 01 13
3	Cục lạnh điều hòa (TOSHIBA: 02 cái; Sumikura: 01 cái; National: 01 cái; Panasonic: 01 cái; Funai: 02 cái)	Cái	7.0	16 01 13
4	Máy in HP LJM 1132MFP Brother PT-W550	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
5	Tivi Plasma 42 inch	Cái	1.0	16 01 13

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
5	Nhựa phế liệu (3kg/cái)	Kg	3.0	19 02 05
6	Máy in brother	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
7	Máy vi tính	Bộ	4.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1,5kg/cái)	Kg	6.0	
8	Máy in HP IVL	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
9	Máy chiếu đa năng OPTOMA EP726	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,5kg/1 máy)	Kg	0.5	
10	Máy Fax Panasonic	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
11	Máy vi tính	Bộ	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1,5kg/cái)	Kg	1.5	
12	Điện thoại Nitsuko	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.3	
B	Phòng Kỹ Thuật			
1	Máy in HPproM1212NF	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
2	Máy tính xách tay Dell	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,7 kg/cái)	Kg	0.7	
3	Máy điện thoại để bàn Panasonic	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.3	
4	Máy điện thoại để bàn Nitsuko	Cái	3.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.9	
5	Máy điện thoại NP1403	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.3	
C	Phòng TCKT			
1	Máy in A3	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
2	Máy in HPproM1212NP	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
3	Máy in HP 2035	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
4	Máy in brother 7060D	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
D	Phòng Vật tư			
1	Máy vi tính	Bộ	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1,5kg/cái)	Kg	1.5	
E	Phòng Đầu tư			
1	Máy điện thoại bàn	Cái	6.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.3	
2	Phích nước điện	Cái	1.0	19 02 05

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
2	Nhựa phế liệu (0,4kg/cái)	Kg	0.4	19 02 05
3	Máy quét ảnh	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
F	Phòng VTCNTT			
1	Máy vi tính	Bộ	2.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	2.0	
2	Máy vi tính Core i3	Bộ	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
3	Máy in Brother 1320	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
4	Máy in 1212	Cái	2.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	2.0	
5	Bộ dụng cụ lắp đặt thiết bị quang	Bộ	1.0	19 02 05
	Sắt phế liệu (3kg/ bộ)	Kg	3.0	
6	Điện thoại để bàn Panasonic	Cái	2.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.3	
7	Điện thoại để bàn NP1403	Cái	1.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.3	
8	Máy điện thoại Panasonic KXTS580	Cái	3.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.9	
9	Máy bộ đàm kenwood TM28	Bộ	2.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,2kg/cái)	Kg	0.4	
G	Phòng Điều độ			
1	Điện thoại để bàn Panasonic	Cái	19.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	5.7	
2	Máy in HP Lazerjet 3050	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
	DỤNG CỤ CHỨA CTNH NĂM 2022			
I	Truyền tải điện Đà Nẵng			
1	Khởi CPU Core G4400, Ram 4GB, SSD 120GB)	cái	1.0	190205
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	
2	Máy Fax Panasonic 701	cái	1.0	190205
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	
3	Khởi CPU TG D540+ màn hình LCD (Ram 2GB HDD250GB)	bộ	1.0	190205
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	
4	Khởi CPU+ màn hình Samsung LCD 17" (Intel Core I3 2120 @ 3.30GHz Ram 6GB HDD 250GB)	cái	1.0	190205
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	
5	Máy vi tính- CPU (Intel Core I3 540@ 3,07GHz, Ram 4GB, HDD150GB)	Cái	1.0	190205
	Nhựa phế liệu (0,7 kg/cái)	kg	0.7	
6	Máy vi tính (Intel pentium J3710@ 1,60GHz, Ram 4GB, HDD350GB)	Cái	1.0	190205
	Nhựa phế liệu (0,7 kg/cái)	kg	0.7	
7	Máy in Canon LBP 2900	cái	1.0	190205

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	190205
8	Máy Scan HP 2410	cái	1.0	190205
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	
9	Máy cưa STIHL 170	cái	1.0	190205
	Sắt phế liệu(2kg/1Cái)	kg	2.0	
10	Máy cưa STIHL 180	cái	1.0	190205
	Sắt phế liệu(2kg/1Cái)	kg	2.0	
11	Máy Fax Panasonic KX- FP 711	cái	1.0	190205
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	
12	Máy vi tính lắp ráp (Intel Core i5 4590 @3.3GHz Ram 4GB HDD 1TB)	bộ	1.0	190205
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	
II	Truyền tải điện Quảng Nam			
1	Máy in Canon LBP 2900	Cái	1.0	19 02 05
1.1	Nhựa phế liệu(1. 5kg/1Cái)	Kg	1.5	
2	Tủ lạnh Panasonic -150l	Cái	1.0	19 02 06
2.1	Sắt phế liệu	Kg	15.0	
2.2	Đồng phế liệu	Kg	0.5	
3	Máy vi tính PC Pentium DC E2180	Cái	1.0	
3.1	Sắt phế liệu	Kg	1.5	19 02 06
3.2	Nhựa phế liệu(1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
4	Máy vi tính xách tay Dell	Cái	1.0	19 02 06
4.1	Nhựa phế liệu(1kg/1Cái)	Kg	1.0	
5	Máy cắt cỏ GX35	Cái	2.0	19 02 06
5.1	Sắt phế liệu(1.2kg/1Cái)	Kg	2.4	
5.2	Nhôm phế liệu(0.2kg/Cái)	Kg	0.4	
6	Tivi Sony 21 inch	Cái	1.0	19 02 06
6.1	Nhựa phế liệu(1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
7	Tivi LG 42 inch	Cái	1.0	19 02 06
7.1	Nhựa phế liệu(2kg/1Cái)	Kg	2.0	
8	Máy in laser Brother MFC-7470D	Cái	1.0	19 02 05
8.1	Nhựa phế liệu(1.4kg/1Cái)	Kg	1.4	
9	Máy cắt cỏ ÔSIMA (2 thì)	Cái	1.0	19 02 05
9.1	Sắt phế liệu(1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
9.2	Nhôm phế liệu(0.2kg/Cái)	Kg	0.2	
10	Máy cắt cỏ 4 thì Hon Da	Cái	1.0	19 02 05
10.1	Sắt phế liệu(1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
10.2	Nhôm phế liệu(0.2kg/Cái)	Kg	0.2	
11	Máy vi tính bàn E5500/2G	Cái	1.0	19 02 06
11.1	Sắt phế liệu	Kg	1.5	
11.2	Nhựa phế liệu(1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
12	Màn hình máy tính -DELL	Cái	1.0	19 02 06
12.1	Nhựa phế liệu(1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
13	Máy vi tính-DELL	Cái	1.0	19 02 06
13.1	Sắt phế liệu	Kg	1.5	
13.2	Nhựa phế liệu(1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
14	Máy tính xách tay HP (Ram 8Gb/SSD 120Gb) - Trung Quốc	Cái	1.0	19 02 06
14.1	Nhựa phế liệu(1kg/1Cái)	Kg	1.0	
15	Bộ máy vi tính Core i3 4150-Trung Quốc	Cái	1.0	19 02 06
15.1	Sắt phế liệu	Kg	1.5	
15.2	Nhựa phế liệu(1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
16	Tivi LCD Samsung 37 inches	Cái	1.0	19 02 06
16.1	Nhựa phế liệu(1.8kg/1Cái)	Kg	1.8	
III	Truyền tải điện Quảng Trị			
1	Tủ lạnh ToShiba	Cái	1.0	16 01 13
1.1	Đồng phế liệu (2 kg/cái)	Kg	2.0	
1.2	Nhựa phế liệu (2 kg/cái)	Kg	2.0	
2	Máy tính xách tay core i5	Cái	1.0	16 01 13
2.1	Nhựa phế liệu (0,7kg/cái)	Kg	0.7	
3	Máy in Laser Canon LBP 3300	Cái	1.0	16 01 13
3.1	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
4	Máy tính xách tay hiệu DELL	Cái	1.0	16 01 13
4.1	Nhựa phế liệu (0,7kg/cái)	Kg	0.7	
5	Bộ máy vi tính (CPU: Core i3-2120, màn hình HP P204V)	Cái	1.0	16 01 13
5.1	Sắt phế liệu (1,5kg/cái)	Kg	1.5	
5.2	Nhựa phế liệu (0,7kg/cái)	kg	1.2	
6	Máy in Laser Canon LBP 3300	Cái	1.0	16 01 13
6.1	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	
7	Máy lọc nước nóng lạnh	Cái	1.0	16 01 13
7.1	Sắt phế liệu (1,5kg/cái)	Kg	1.5	
8	Bộ máy vi tính (CPU Core i3-4160, màn hình compac HSTND 3001-W)	Bộ	1.0	16 01 13
8.1	Sắt phế liệu (1,5kg/cái)	Kg	1.5	
8.2	Nhựa phế liệu (0,7kg/cái)		1.5	
9	Bộ máy vi tính (CPU Core i3-3220, màn hình HP P204V)	Bộ	1.0	16 01 13
9.1	Sắt phế liệu (1,5kg/cái)	Kg	1.5	
9.2	Nhựa phế liệu (0,7kg/cái)		0.7	
10	Bộ máy vi tính (CPU core i3-2120, màn hình HP HPV190)	Cái	1.0	16 01 13
10.1	Sắt phế liệu (1,5kg/cái)	Kg	1.5	
10.2	Nhựa phế liệu (0,7kg/cái)		0.7	
11	Bộ máy vi tính (CPU core i3-2120, màn hình wiew sonic VA2403-MH)	Cái	1.0	16 01 13
11.1	Sắt phế liệu (1,5kg/cái)	Kg	1.5	
11.2	Nhựa phế liệu (0,7kg/cái)		0.7	
12	Máy Scan HP ScanJet Pro 3000S3	Cái	1.0	16 01 13
12.1	Sắt phế liệu (1,2kg/cái)	Kg	1.2	
12.2	Nhựa phế liệu (0,5kg/cái)		0.5	

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
13	Máy in Canon 3300	Cái	2.0	16 01 13
13.1	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	2.0	
14	Máy ảnh Canon	Cái	1.0	16 01 13
14.1	Nhựa phế liệu (0,5kg/cái)	Kg	0.5	
15	Máy cắt cỏ Honda, UMR435L - Ngoại	Cái	1.0	16 01 13
15.1	Sắt phế liệu(1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
16	Bộ máy tính (CPU Cori3 4170, màn hình Dell E1916 HV)	Bộ	1.0	16 01 13
16.1	Sắt phế liệu(1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
16.2	Nhựa phế liệu (0,5kg/cái)		0.5	
17	Cửa máy Stil MS 380	Cái	1.0	16 01 13
17.1	Sắt phế liệu(1,5kg/1Cái)		1.5	
18	Máy Fax Panasonic KXMB 772CX	Cái	1.0	16 01 13
18.1	Nhựa phế liệu (0,5 kg/cái)	Kg	0.5	
19	Máy tính xách tay hiệu DELL	Cái	1.0	16 01 13
19.1	Nhựa phế liệu (0,7kg/cái)	Kg	0.7	
IV	Truyền tải điện Quảng Bình			
1	Máy vi tính Core i3	Bộ	1.0	190206
	Nhựa phế liệu (2.5 kg/ Bộ)		2.5	
2	Máy fax KX-FP 701	Cái	1.0	190206
	Nhựa phế liệu (1Kg/ Cái)		1.0	
3	Màn hình máy vi tính	Cái	1.0	190206
	Nhựa phế liệu (1Kg/ Cái)		1.0	
4	Máy vi tính ĐNÁ	Bộ	2.0	190206
	Nhựa phế liệu (2.5 kg/ Bộ)		5.0	
5	CPU máy tính	Cái	1.0	190206
	Sắt phế liệu (1kg/ Cái)		1.0	
6	Máy vi tính Asus All in one ET2020UT1	Bộ	1.0	190206
	Nhựa phế liệu (2.5 kg/ Bộ)		2.5	
	DỤNG CỤ CHỨA CTNH NĂM 2023			
I	Truyền tải điện Quảng Ngãi			
1	Máy tính bảng 10.2 inch Ipad wifi, 32 GB	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	kg	0.3	
2	Máy tính xách tay hiệu DELL	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,5 kg/cái)	Kg	0.5	
3	Máy vi tính dùng cho thiết bị bay (CPU + màn hình)	Bộ	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	
	Sắt phế liệu (1,5kg/cái)	kg	1.5	
4	Màn hình máy vi tính	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	kg	1.0	
5	Máy ảnh KTS Nikon	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,1 kg/1 cái)	kg	0.1	
6	Máy ảnh kỹ thuật số Nikon - Model: COOLPIX S9900 Serial number: 50003008	Cái	1.0	

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
0	Nhựa phế liệu (0,1 kg/1 cái)	kg	0.1	19 02 06
7	Máy chiếu	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,2 kg/1 cái)	kg	0.2	
8	Máy định vị Garmi GPS Map 76	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,1 kg/cái)	kg	0.1	
9	Máy in đầu cốt -tape	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,1 kg/cái)	kg	0.1	
10	Máy Scan canon DR -C225	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,3 kg/cái)	kg	0.3	
11	Ổng nhôm Nikula	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,1 kg/cái)	kg	0.1	
12	Máy in laze cano 2900	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,3 kg/cái)	kg	0.3	
13	Máy Scan HP	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,3 kg/cái)	kg	0.3	
14	Máy đo độ cao dây dẫn 600E	Cái	1.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0,3 kg/cái)	kg	0.3	
15	Tủ lạnh Toshiba 230 lít	Cái	1.0	16 01 13
	Nhựa phế liệu (10 kg/cái)	kg	10.0	
	Đồng phế liệu (1kg/cái)	kg	1.0	
16	Máy lọc nước nóng lạnh SAFIA	Cái	1.0	16 01 13
	nhựa phế liệu (2kg/1cái)	kg	2.0	
	Đồng phế liệu (0.5kg/1cái)	kg	0.5	
17	Bình thủy điện SUNHOSE	Bình	1.0	16 01 13
	Nhựa phế liệu (0,2 kg/cái)	kg	0.2	
18	Bình thủy điện 220V-1000W-1,8 lít	Cái	1.0	16 01 13
	Nhựa phế liệu (0,2 kg/cái)	kg	0.2	
19	Máy bộ đàm Motorola GP728 (Seri: 201603281129, 201505190640 201603281163)	Cái	3.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0.1kg/ 1 cái)	kg	0.1	
20	Máy bộ đàm cầm tay Kenwood 5W	Cái	2.0	19 02 05
	Nhựa phế liệu (0.1kg/ 1 cái)	kg	0.1	
21	Ti vi LCD -LG42"	Cái	1.0	19 0206
	Nhựa phế liệu (3kg/cái)	kg	3.0	
22	Đèn pin xách tay Supfire M15, chiếu sáng xa, sạc dự phòng	Cái	6.0	19 02 06
	Nhựa phế liệu (0.2kg/ 1 cái)	kg	0.2	
II	Truyền tải điện KonTum			
1	Máy tính xách tay	Cái	2.0	190206
	Nhựa phế liệu: 0.65kg	kg	1.3	
	Mailboard phế liệu: 0.91kg	kg	1.8	
2	Máy vi tính để bàn Intel , màn hình 17	Bộ	1.0	190206
	Sắt phế liệu : 2.12kg	kg	2.1	
	Nhựa phế liệu: 1.1kg	kg	1.1	

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
	Mailboard phế liệu: 2.73kg	kg	2.7	
3	Bộ đàm ICOM 2100H	Cái	1.0	190206
	Sắt phế liệu : 1.1kg	Kg	1.1	
4	Máy Icom V8	Cái	2.0	190206
	Sắt phế liệu : 0.5kg	kg	1.0	
5	Đèn chiếu sáng di động 500W	Cái	1.0	190206
	Nhựa phế liệu: 0.8kg	kg	0.8	
6	Đèn Halozen	Cái	1.0	190206
	Nhựa phế liệu: 0.8kg	kg	0.8	
7	Đèn pin đội đầu	Cái	6.0	160112
	Nhựa phế liệu: 0.2kg	kg	1.2	
8	Máy ảnh kỹ thuật số	Cái	1.0	190206
	Nhựa phế liệu: 0.2kg	Kg	0.2	
9	Đầu máy DVD	Cái	1.0	190206
	Sắt phế liệu : 2.kg	kg	2.0	
10	Ti vi led	Cái	2.0	190206
	Nhựa phế liệu: 6kg	kg	12.0	
III	Truyền tải điện Quảng Trị			
1	Máy tính xách tay Sony VAIO	Cái	1.0	16 01 13
1.1	Nhựa phế liệu (0,7kg/cái)	Kg	0.7	
2	Điện thoại Oppo Reno4	Cái	1.0	16 01 13
2.1	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.3	
3	Điện thoại di động Oppo 11 Pro	Cái	1.0	16 01 13
3.1	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.3	
4	Điện thoại cố định Mastell	Cái	1.0	16 01 13
4.1	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.3	
5	Điện thoại di động Samsung A10	Cái	3.0	16 01 13
5.1	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.9	
6	Máy tính xách tay Dell Vostro 15 3568	Cái	1.0	16 01 13
6.1	Nhựa phế liệu (0,7kg/cái)	Kg	0.7	
7	Đèn pin đội đầu	Cái	5.0	16 01 13
7.1	Nhựa phế liệu (0,2kg/cái)	Kg	1.0	
8	Bộ máy vi tính (CPU: core i3-3220, màn hình: ASUS)	Bộ	1.0	16 01 13
8.1	Sắt phế liệu(1.2kg/1Cái)	Kg	1.2	
8.2	Nhựa phế liệu (0,7kg/cái)		0.7	
9	Điện thoại di động A10S	Cái	2.0	16 01 13
9.1	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.6	
10	Điện thoại di động Samsung A22	Cái	2.0	16 01 13
10.1	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.6	
11	Điện thoại di động Samsung Galaxy Note 9	Cái	1.0	16 01 13
11.1	Nhựa phế liệu (0,3kg/cái)	Kg	0.3	
12	Máy in Canon 2900	Cái	1.0	16 01 13

STT	Tên và quy cách VTTB	ĐVT	Số lượng	Mã CTNH
12.1	Nhựa phế liệu (1 kg/cái)	Kg	1.0	16 01 13
13	Thiết bị phát sóng Wifi TP Link HUAWEI	Cái	1.0	16 01 13
13.1	Nhựa phế liệu (0,7 kg/cái)	Kg	0.7	